

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **141/2026/HS-PT**

Ngày: 31 – 7 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Hải**.

Các Thẩm phán: 1. Ông **Đinh Chí Tâm**.

2. Bà **Nguyễn Thị Ánh Phương**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Liêm** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 132/2026/TLPT-HS ngày 21 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo **Phan Văn L** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2026/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực X– Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn L, sinh ngày 08 tháng 11 năm 1963 tại: tỉnh Đồng Tháp; Căn cước công dân số: 082063000948; Cấp ngày 20 tháng 10 năm 2024. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Phan Thị Kim P, sinh năm 1968; Con ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Thị Kim P1 – Văn phòng Luật sư Trần Thị Kim P1, Đoàn Luật sư tỉnh Đ. (có mặt)

Địa chỉ: ấp N, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

*** Bị hại:** Nguyễn Văn K, sinh năm: 1966 (chết)

Địa chỉ: Ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Trần Thị B1, sinh năm: 1938. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

- Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm: 1996. (xin vắng mặt)

- Nguyễn Thị Thanh T2, sinh năm: 1997. (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của chị T2, bà B1 là chị Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm: 1996; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị T1: Luật sư Đặng Thị Huỳnh Cẩm Q – Đoàn luật sư tỉnh Đ. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố M, phường S, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra vụ án còn có 03 người làm chứng.

Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 17/4/2025, bị cáo Phan Văn L (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, số máy NF100ME0105298, số khung NF100M0105298, dung tích xi lanh 97cm³, biển số 63F5-1394 lưu thông trên tuyến đường huyện G hướng từ cầu I L đi ngã ba giao lộ đường huyện G - đường T. Khi đến đoạn đường thuộc ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo L thiếu chú ý quan sát và chạm với ông Nguyễn Văn K, đang đi bộ qua đường từ lề trái sang lề phải theo hướng di chuyển của xe 63F5-1394. Hậu quả ngày 18/4/2025 ông K tử vong tại bệnh viện.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường lập ngày 17/4/2025 ghi nhận: Hiện trường xảy ra tại gần trụ điện số A, đường H đoạn thuộc ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là xã G, tỉnh Đồng Tháp) là đoạn đường thẳng, được trải nhựa, rộng 7,0 mét, có đèn đường. Tim đường là đường màu vàng, đứt nét chia đường làm hai chiều xe chạy, tính từ tim đường vào mép đường mỗi bên rộng 3,5 mét. Phần đường theo hướng đi từ cầu I L đi ngã 3 đường HL07 + ĐT862 bị đất cát và cỏ từ bên ngoài lấn vào lòng đường, đo từ tim đường ra mép đất, cát và cỏ đã lấn vào lòng đường là 2,2 mét.

Chọn hướng đi từ cầu I L đi ngã 3 đường HL07 + ĐT862 làm hướng chuẩn, lấy mép đường bên trái của hướng chuẩn làm mép đường chuẩn để đo. Lấy trụ điện số 10 làm mốc chuẩn để đo.

- T3 vùng va chạm đo đến trụ điện số 10 là 5,8 mét và cách mép đường chuẩn là 4,6 mét.

- Xe mô tô biển số 63F5-1394, sau tai nạn ngã về bên trái, đầu xe quay ngược hướng chuẩn. Từ trục trước xe đo đến tâm vùng va chạm là 7,9 mét và từ

trục trước xe đo vào mép đường chuẩn là 2,7 mét. Từ trục sau xe đo vào mép đường chuẩn là 2,5 mét.

- Vết cày của xe mô tô biển số 63F5-1394 là vết cày không liên tục dài 6,4 mét. Đầu vết cày đo đến tâm vùng va chạm là 2,4 mét và đầu vết cày đo vào mép đường chuẩn là 3,3 mét. Đuôi vết cày đo vào mép đường chuẩn là 2,5 mét.

* Kết quả khám phương tiện là xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 63F5-1394 lập ngày 18/4/2025 ghi nhận:

- Dấu vết trên phương tiện: Đèn chiếu sáng phía trước bị bể vỡ; đầu tay cầm lái bên trái bị trầy xước; đầu gác chân trước bên trái bị trầy xước, mài mòn cao su; đầu gác chân sau bên trái bị trầy xước; đầu thanh kim loại chân chống giữa (chân chống đứng) trầy xước.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh trước, sau còn tác dụng sau tai nạn; Hệ thống đèn, còi không kiểm tra được sau tai nạn.

* Bản kết luận giám định tử thi số 119-2025/KLGĐTT-TTPY ngày 19/4/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh T kết luận nguyên nhân tử vong tử thi Nguyễn Văn K: Chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới màng cứng, dưới màng nhện toàn bộ hai bán cầu đại não. Xuất huyết hai bán cầu tiểu não. Xuất huyết thân não. Dập não. Vỡ sàng sọ/ tai nạn giao thông. Kết quả xét nghiệm nồng độ Alcool (cồn) trong máu tử thi Nguyễn Văn K: 14.16mmol/L (65.2493 mg/dL).

* Bản kết luận giám định số 491/KL-KTHS ngày 23/5/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T, xác định:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2026/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực X– Đồng Tháp đã quyết định:

1/ Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 54 Bộ luật hình sự.

3/ Xử phạt: Bị cáo Phan Văn L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, bị cáo Phan Văn L kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phan Văn L khai nhận hành vi phạm tội mà các bị đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn L khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 17/4/2025, tại tuyến đường huyện G đoạn thuộc ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo đúng quy định, điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63F5-1394 thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ tại nơi ông Nguyễn Văn K đang đi bộ qua đường để xe va chạm vào ông K làm cho ông K tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Văn L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi đưa vào tham gia giao thông buộc người điều khiển phải có giấy phép lái xe mô tô theo đúng quy định và chấp hành đúng, đầy đủ các quy tắc luật giao thông đường bộ; Thế nhưng trong vụ án này bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe và thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ tại nơi ông Nguyễn Văn K đang đi bộ qua đường để xe va chạm vào ông K làm cho ông K tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do vậy cần xử phạt nghiêm bị cáo là cần thiết cho công tác phòng chống tội phạm, răn đe bị cáo và giáo dục chung cho toàn xã hội.

[3] Về mức hình phạt: Xét về mức độ lỗi trong vụ tai nạn, căn cứ sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và lời khai của bị cáo cho thấy, nguyên nhân tai nạn do phía bị hại cũng có một phần lỗi khi đã uống rượu đi bộ băng qua đường. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả, bản thân bị cáo cũng là người có nhiều đóng góp thiện nguyện trong công tác xã hội tại địa phương theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại; Tuy nhiên cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Từ những phân tích trên, xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn L; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2026/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực X– Đồng Tháp.

1/ Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

3/ Xử phạt: Bị cáo Phan Văn L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về án phí: Bị cáo Phan Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6/ Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa Phúc Thẩm TAND tối cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND Khu vực 2;
- VKSND Khu vực 2;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Ngọc Hải

